

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

Căn cứ Luật Kinh doanh bất động sản ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022;

Căn cứ khoản 4 Điều 28 Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 1444/TTr-SXD ngày 08 tháng 5 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15 tháng 6 năm 2023 và thay thế Quyết định số 54/2018/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy chế phối hợp giữa các đơn vị liên quan trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế tỉnh; Cục trưởng Cục Thống kê tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Cục Kiểm tra VBQPPL (Bộ Tư pháp);
- Công Thông tin điện tử Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: TP, TNMT, TC, KHĐT;
- UBND cấp huyện, xã;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Các phòng: NN-TN (Q02/5), QH-XD, KG-VX;
- Lưu: VT, TH03/6.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Văn Bi



QUY CHẾ

Phối hợp xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau
(Kèm theo Quyết định số: 15 /2023/QĐ-UBND ngày 02 tháng 6 năm 2023
của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định nguyên tắc, nội dung và trách nhiệm phối hợp trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Các cơ quan nhà nước: Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Cục Thuế tỉnh, Cục Thống kê tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã.

2. Chủ đầu tư dự án bất động sản, sàn giao dịch bất động sản và các tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Điều 3. Nguyên tắc phối hợp

1. Bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ, kịp thời, hiệu quả và thường xuyên.

2. Thông tin, dữ liệu được chia sẻ, cung cấp phải đảm bảo tính chính xác, khách quan, công khai, minh bạch, đúng theo biểu mẫu và thời hạn quy định trong Quy chế.

3. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu chịu trách nhiệm về tính xác thực của thông tin, dữ liệu và không được lợi dụng việc chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu để sách nhiễu, trục lợi, phát tán các thông tin, dữ liệu trái với quy định của pháp luật.

Điều 4. Nội dung phối hợp

1. Phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản theo định kỳ quy định tại Điều 9 Quy chế này hoặc theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị của Sở Xây dựng.

2. Phối hợp kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trước khi tích hợp và lưu trữ vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh.

3. Phối hợp khi có nhu cầu chỉnh sửa thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp và khắc phục các lỗi kỹ thuật thuộc về Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

4. Phối hợp kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản với cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 5. Hình thức phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Gửi thông tin, dữ liệu bằng văn bản và văn bản phải được xác nhận của người có thẩm quyền của đơn vị (đóng dấu đỏ hoặc sử dụng chữ ký số) kèm tệp dữ liệu theo dạng dữ liệu excel.

2. Gửi thông tin, dữ liệu trực tuyến tại Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (địa chỉ website <http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn>) do Sở Xây dựng cấp tài khoản sử dụng cho cơ quan, tổ chức.

3. Nơi nhận thông tin, dữ liệu: Sở Xây dựng, số 265, đường Trần Hưng Đạo, phường 5, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau và thư điện tử về Hệ thống quản lý văn bản iOffice của Sở Xây dựng hoặc email quanlynhasxcdm@gmail.com.

Chương II

**NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP XÂY DỰNG, DUY TRÌ
HỆ THỐNG THÔNG TIN, CHIA SẺ, CUNG CẤP THÔNG TIN,
DỮ LIỆU VỀ NHÀ Ở VÀ THỊ TRƯỜNG BẤT ĐỘNG SẢN**

Điều 6. Xây dựng, duy trì hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sở Xây dựng chủ trì xây dựng, duy trì hệ thống thông tin; đảm bảo hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin và hệ thống phần mềm để quản lý, vận hành hệ thống thông tin; định kỳ tiếp nhận thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp theo Quy chế này để tích hợp vào cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

2. Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến nhà ở, thị trường bất động sản có trách nhiệm chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu theo định kỳ hoặc theo yêu cầu đột xuất của Bộ Xây dựng, Ủy ban nhân dân tỉnh và đề nghị của Sở Xây dựng.

3. Thông tin, dữ liệu do các cơ quan, tổ chức, cá nhân chia sẻ, cung cấp thực hiện theo các biểu mẫu quy định tại Phụ lục ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP ngày 29 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ về xây dựng, quản lý và sử dụng hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (sau đây viết tắt là Nghị định số 44/2022/NĐ-CP).

Điều 7. Người phụ trách chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

Cơ quan, tổ chức có trách nhiệm cử người phụ trách chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu định kỳ về nhà ở và thị trường bất động sản cho Sở Xây dựng (sau đây gọi tắt là Người phụ trách), cụ thể:

1. Họ tên, chức vụ, số điện thoại, hộp thư điện tử (email) của Người phụ trách phải được đăng ký với Sở Xây dựng bằng văn bản.



2. Người phụ trách phải là người am hiểu về chuyên môn, nghiệp vụ liên quan đến nội dung thông tin, dữ liệu và chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực, độ tin cậy của thông tin, dữ liệu do mình tổng hợp, chia sẻ, cung cấp.

3. Trường hợp có sự thay đổi đột xuất về Người phụ trách thì họ tên, chức vụ, số điện thoại, hộp thư điện tử (email) của người phụ trách đột xuất phải được ghi rõ trong văn bản chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu của cơ quan, tổ chức.

4. Trường hợp thay đổi Người phụ trách định kỳ, cơ quan, tổ chức phải có văn bản gửi đến Sở Xây dựng về việc thay đổi Người phụ trách và cung cấp thông tin của Người phụ trách mới.

Điều 8. Thông tin, dữ liệu chia sẻ, cung cấp

1. Các văn bản quy phạm pháp luật về nhà ở, đất ở và thị trường bất động sản do địa phương ban hành theo thẩm quyền.

2. Số liệu, kết quả, báo cáo của các chương trình điều tra, thống kê về nhà ở tại địa phương (số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn).

3. Các thông tin, dữ liệu về việc thực hiện Chương trình, Kế hoạch phát triển nhà ở; các thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản và tình hình giao dịch bất động sản của dự án trên địa bàn tỉnh.

4. Các thông tin, dữ liệu về biến động liên quan đến quá trình quản lý, sử dụng nhà ở, đất ở trên địa bàn tỉnh.

5. Các thông tin, dữ liệu về giao dịch chuyển nhượng, mua bán bất động sản thông qua sàn giao dịch bất động sản trên địa bàn, về thuế đối với hoạt động chuyên nhượng bất động sản trên địa bàn tỉnh.

6. Thông tin, dữ liệu về chứng chỉ môi giới bất động sản được cấp trong kỳ trên địa bàn tỉnh.

7. Thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản trên địa bàn tỉnh.

Điều 9. Phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu

1. Sở Xây dựng:

a) Thông tin cung cấp: Thông tin, dữ liệu về chứng chỉ môi giới bất động sản đã cấp trong kỳ theo Biểu mẫu số 4 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP; thông tin, dữ liệu về Chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở và kết quả thực hiện phát triển nhà ở, các trường hợp phát triển nhà ở theo Biểu mẫu số 5 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

b) Nơi nhận thông tin: Bộ Xây dựng.

c) Chế độ cung cấp thông tin: Biểu mẫu số 4 cung cấp định kỳ hàng quý; Biểu mẫu số 5 cung cấp định kỳ hàng năm.

d) Thời hạn cung cấp thông tin: Trước ngày 20 tháng cuối cùng của quý báo cáo đối với Biểu mẫu số 4; trước ngày 20 tháng cuối cùng của năm báo cáo đối với Biểu mẫu số 5.

đ) Thời hạn chốt số liệu báo cáo: Số liệu báo cáo chốt trong thời hạn từ ngày 05 tháng cuối cùng của quý báo cáo liền trước đến ngày 05 tháng cuối cùng của

quý báo cáo đối với Biểu mẫu số 4; số liệu báo cáo chốt trong thời hạn từ ngày 05 tháng 12 của năm liền trước năm báo cáo đến ngày 05 tháng 12 của năm báo cáo đối với Biểu mẫu số 5.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường:

a) Thông tin chia sẻ, cung cấp: Thông tin, dữ liệu về tình hình cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất theo Biểu mẫu số 6 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

b) Nơi nhận thông tin: Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau.

c) Chế độ chia sẻ, cung cấp thông tin: Định kỳ hàng quý.

d) Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin: Trước ngày 10 tháng cuối cùng của quý báo cáo.

đ) Thời hạn chốt số liệu báo cáo: Số liệu báo cáo chốt trong thời hạn từ ngày 05 tháng cuối cùng của quý báo cáo liền trước đến ngày 05 tháng cuối cùng của quý báo cáo.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

a) Thông tin chia sẻ, cung cấp: Thông tin, dữ liệu về vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) vào lĩnh vực kinh doanh bất động sản theo Biểu mẫu số 7 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

b) Nơi nhận thông tin: Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau.

c) Chế độ chia sẻ, cung cấp thông tin: Định kỳ hàng quý.

d) Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin: Trước ngày 10 tháng cuối cùng của quý báo cáo.

đ) Thời hạn chốt số liệu báo cáo: Số liệu báo cáo chốt trong thời hạn từ ngày 05 tháng cuối cùng của quý báo cáo liền trước đến ngày 05 tháng cuối cùng của quý báo cáo.

4. Cục Thuế tỉnh:

a) Thông tin chia sẻ, cung cấp: Thông tin, dữ liệu về thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản theo Biểu mẫu số 8 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

b) Nơi nhận thông tin: Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau.

c) Chế độ chia sẻ, cung cấp thông tin: Định kỳ hàng quý.

d) Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin: Trước ngày 10 tháng cuối cùng của quý báo cáo.

đ) Thời hạn chốt số liệu báo cáo: Số liệu báo cáo chốt trong thời hạn từ ngày 05 tháng cuối cùng của quý báo cáo liền trước đến ngày 05 tháng cuối cùng của quý báo cáo.

5. Cục Thống kê tỉnh:

a) Thông tin chia sẻ, cung cấp: Thông tin về số lượng, diện tích nhà ở đô thị và nông thôn; số lượng và diện tích nhà ở phân theo mức độ kiên cố xây dựng; số liệu về dân số khu vực đô thị và nông thôn; số liệu diện tích sàn nhà ở bình quân đầu người toàn tỉnh, khu vực đô thị, nông thôn theo kết quả các cuộc điều tra thống



kê về dân số và nhà ở (Tổng điều tra dân số và nhà ở; Điều tra dân số và nhà ở giữa kỳ).

b) Nơi nhận thông tin: Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau.

c) Chế độ chia sẻ, cung cấp thông tin: Theo thời kỳ, thời điểm điều tra.

d) Thời hạn chia sẻ, cung cấp thông tin: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày công bố số liệu điều tra thống kê.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện:

a) Thông tin cung cấp: Thông tin, dữ liệu về số lượng và diện tích nhà ở, dân số khu vực đô thị, nông thôn theo Biểu mẫu số 9 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

b) Nơi nhận thông tin: Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau.

c) Chế độ cung cấp thông tin: Định kỳ hàng năm.

d) Thời hạn cung cấp thông tin: Trước ngày 10 tháng cuối cùng của năm báo cáo.

đ) Thời hạn chốt số liệu báo cáo: Số liệu kỳ gốc là số liệu nhà ở hiện có tại thời điểm ngày 31 tháng 12 của năm liền trước năm báo cáo; số liệu trong kỳ báo cáo là số liệu nhà ở tăng thêm trong năm báo cáo, tính từ ngày 01 tháng 12 của năm liền trước năm báo cáo đến ngày 01 tháng 12 của năm báo cáo; số liệu lũy kế là số liệu nhà ở hiện có tại thời điểm ngày 01 tháng 12 của năm báo cáo (bằng tổng số liệu kỳ gốc cộng với số liệu trong kỳ báo cáo).

7. Chủ đầu tư:

a) Thông tin cung cấp: Thông tin, dữ liệu về dự án bất động sản và sản phẩm bất động sản đủ điều kiện giao dịch trong kỳ báo cáo theo Biểu mẫu số 10 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP; trường hợp chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần dự án thì chủ đầu tư nhận chuyển nhượng thực hiện cung cấp thông tin, dữ liệu theo Biểu mẫu số 11 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP và chủ đầu tư chuyển nhượng phải điều chỉnh, sửa đổi lại thông tin, dữ liệu về dự án; thông tin, dữ liệu về tình hình giao dịch bất động sản của dự án trong kỳ báo cáo theo Biểu mẫu số 12 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

b) Nơi nhận thông tin: Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau.

c) Chế độ cung cấp thông tin: Định kỳ hàng quý.

d) Thời hạn cung cấp thông tin: Trước ngày 10 tháng cuối cùng của quý báo cáo.

đ) Thời hạn chốt số liệu báo cáo: Số liệu báo cáo chốt trong thời hạn từ ngày 05 tháng cuối cùng của quý báo cáo liền trước đến ngày 05 tháng cuối cùng của quý báo cáo.

8. Sàn giao dịch bất động sản:

a) Thông tin cung cấp: Thông tin, dữ liệu về tình hình giao dịch chuyển nhượng, mua bán bất động sản thông qua sàn giao dịch theo Biểu mẫu số 13 ban hành kèm theo Nghị định số 44/2022/NĐ-CP.

b) Nơi nhận thông tin: Sở Xây dựng tỉnh Cà Mau.

c) Chế độ cung cấp thông tin: Định kỳ hàng quý.

d) Thời hạn cung cấp thông tin: Trước ngày 10 tháng cuối cùng của quý báo cáo.

đ) Thời hạn chốt số liệu báo cáo: Số liệu báo cáo chốt trong thời hạn từ ngày 05 tháng cuối cùng của quý báo cáo liền trước đến ngày 05 tháng cuối cùng của quý báo cáo.

Điều 10. Phối hợp kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu

Trường hợp phát hiện thông tin, dữ liệu được chia sẻ, cung cấp chưa tuân thủ quy định, quy trình trong việc thu thập thông tin, dữ liệu, chưa đảm bảo về cơ sở pháp lý, mức độ tin cậy, chưa được phân loại, sắp xếp phù hợp với nội dung quy định, Sở Xây dựng có trách nhiệm hướng dẫn, đề nghị các cơ quan, tổ chức liên quan phối hợp kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu như sau:

1. Cơ quan, tổ chức cung cấp, chia sẻ thông tin, dữ liệu thực hiện kiểm tra, làm rõ thông tin, dữ liệu theo nội dung và thời hạn yêu cầu của Sở Xây dựng.

2. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu liên quan đến quyết định giao đất, cho thuê đất, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và việc sử dụng đất tại báo cáo của chủ đầu tư các dự án bất động sản theo nội dung và thời hạn yêu cầu của Sở Xây dựng.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư phối hợp kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu liên quan đến giấy phép đầu tư, giấy chứng nhận đầu tư và tiến độ dự án tại báo cáo của chủ đầu tư các dự án bất động sản theo nội dung và thời hạn yêu cầu của Sở Xây dựng.

4. Cục Thuế tỉnh phối hợp kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu liên quan đến việc thực hiện nghĩa vụ tài chính của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động giao dịch bất động sản theo nội dung và thời hạn yêu cầu của Sở Xây dựng.

5. Cục Thống kê tỉnh phối hợp kiểm tra, đánh giá thông tin, dữ liệu do Ủy ban nhân dân cấp huyện cung cấp về số liệu dân số và nhà ở trên địa bàn huyện, thành phố theo nội dung và thời hạn yêu cầu của Sở Xây dựng.

6. Ủy ban nhân dân cấp huyện phối hợp hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện thống kê, tổng hợp thông tin, dữ liệu về nhà ở và dân số trên địa bàn đảm bảo tính chính xác, thống nhất của thông tin, dữ liệu.

Điều 11. Phối hợp chỉnh sửa thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp và khắc phục các lỗi kỹ thuật thuộc về Cổng thông tin

1. Chỉnh sửa thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp:

a) Trường hợp cơ quan, tổ chức cần chỉnh sửa thông tin, dữ liệu đã chia sẻ, cung cấp cho Sở Xây dựng thì trong thời hạn 02 ngày (kể từ ngày có nhu cầu chỉnh sửa thông tin) phải gửi văn bản kiến nghị chỉnh sửa thông tin, dữ liệu đến Sở Xây dựng và có trách nhiệm làm rõ, giải trình lý do chỉnh sửa trong văn bản.

b) Trong thời hạn 02 ngày (kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị chỉnh sửa thông tin, dữ liệu của cơ quan, tổ chức), Sở Xây dựng có trách nhiệm kiểm tra, rà soát, kịp thời cập nhật chỉnh sửa thông tin, dữ liệu trên hệ thống thông tin nhằm đảm bảo tính phù hợp, đầy đủ, chính xác của thông tin, dữ liệu.

2. Khi gặp sự cố về Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản:



Trong thời hạn 01 ngày (kể từ ngày gặp sự cố về Công thông tin), cơ quan, tổ chức phải chủ động thông báo sự cố về Sở Xây dựng. Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp với Bộ Xây dựng và các đơn vị liên quan tổ chức sửa chữa, khắc phục sự cố và hướng dẫn cơ quan, tổ chức tiếp tục thực hiện chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu trên Công thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 12. Phối hợp kết nối, chia sẻ cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản với cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Sau khi cơ sở dữ liệu chuyên ngành có liên quan đến nhà ở và thị trường bất động sản do cơ quan, tổ chức quản lý theo chức năng, nhiệm vụ của ngành được xây dựng hoàn chỉnh và đủ điều kiện thực hiện kết nối, tích hợp với cơ sở dữ liệu về nhà ở về nhà ở và thị trường bất động sản của tỉnh, việc phối hợp kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các cơ sở dữ liệu thực hiện theo quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều này.

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu về quy hoạch với cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

3. Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Sở Xây dựng thực hiện kết nối, tích hợp, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa cơ sở dữ liệu về đất đai với cơ sở dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 13. Kinh phí để xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản

1. Kinh phí để xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau được bố trí từ nguồn ngân sách địa phương.

2. Việc lập dự toán, phân bổ và giao dự toán, quyết toán kinh phí để xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước.

3. Sở Xây dựng lập dự toán kinh phí để xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau, gửi Sở Tài chính thẩm định và trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định cấp kinh phí hàng năm từ ngân sách địa phương để tổ chức thực hiện.

**Chương III
ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Điều 14. Quy định chuyển tiếp

1. Trường hợp đến ngày Quy chế này có hiệu lực thi hành mà các cơ quan, tổ chức, cá nhân đang thực hiện tổng hợp số liệu báo cáo (chưa gửi báo cáo về Sở

Xây dựng) theo các biểu mẫu của Quyết định số 54/2018/QĐ-UBND ngày 28/12/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Quy chế phối hợp giữa các đơn vị liên quan trong việc xây dựng, duy trì hệ thống thông tin, cung cấp thông tin, dữ liệu về nhà ở và thị trường bất động sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau thì phải thực hiện chỉnh sửa, bổ sung, cập nhật thông tin, dữ liệu báo cáo theo các biểu mẫu của Quy chế này.

2. Trường hợp tại thời điểm Quy chế này có hiệu lực mà Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản (địa chỉ website <http://www.batdongsan.xaydung.gov.vn>) chưa được cập nhật các biểu mẫu của Quy chế này thì các cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện báo cáo bằng văn bản giấy và dữ liệu điện tử gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp. Sau khi Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản hoàn thành việc cập nhật các biểu mẫu của Quy chế này, Sở Xây dựng có thông báo và cấp tài khoản điện tử để cơ quan, tổ chức, cá nhân thực hiện báo cáo trên Cổng thông tin của hệ thống thông tin về nhà ở và thị trường bất động sản.

Điều 15. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Xây dựng theo dõi, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, các nhân viên nghiêm túc thực hiện phối hợp chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu; kiểm tra các chủ đầu tư, sàn giao dịch bất động sản về việc thực hiện chế độ cung cấp thông tin, dữ liệu; báo cáo, đánh giá và đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét hình thức khen thưởng, xử lý, kỷ luật đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc thực hiện Quy chế này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị phản ánh bằng văn bản về Sở Xây dựng để tổng hợp, tham mưu đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.